

Nội dung ôn tập kiểm tra lại – Phân môn Địa lí 7

ND1: Vị trí địa lí, hình dạng, kích thước châu Mĩ:

- Diện tích 42 triệu Km², lớn thứ 2 trên thế giới, sau châu Á.
- Lãnh thổ: Nằm hoàn toàn ở bán cầu Tây, kéo dài từ vùng cực Bắc đến tận vùng cực Nam.
- Giáp: Bắc Băng Dương, Đại Tây Dương, Thái Bình Dương.

ND2: Bắc Mĩ

1. Đặc điểm tự nhiên Bắc Mĩ

a. Địa hình

Khu vực	Miền núi Coóc-đi-e	Miền đồng bằng	Dãy A-pa-lát
Vị trí	Phía tây	Ở giữa	Phía đông
Đặc điểm	Cao trung bình 3000 - 4000 m, gồm nhiều dãy song song, hướng bắc nam, xen kẽ các cao nguyên, thung lũng	200 - 500 m, thấp dần từ bắc xuống nam	Độ cao ở phần bắc từ 400 - 500 m. Phần nam cao 1000 - 1500 m. Hướng đông bắc - tây nam

2. Đặc điểm dân cư xã hội Bắc Mĩ

Vấn đề đô thị hóa

- Do sự phát triển mạnh mẽ của công nghiệp đã thúc đẩy quá trình đô thị hoá ở Bắc Mỹ.
- Đây là khu vực có tỉ lệ dân đô thị gần 83% (năm 2020) cao hơn so với châu Phi, châu Á, châu Âu.
- Các đô thị lớn cũng đồng thời là các trung tâm kinh tế lớn.
- Các đô thị lớn chủ yếu tập trung ở phía nam hệ thống Ngũ Hồ và ven Đại Tây Dương. Vào sâu trong nội địa, các đô thị nhỏ hơn và thưa thớt hơn.

ND3: Nam Mĩ

1. Đặc điểm tự nhiên Nam Mĩ

a. Địa hình

Khu vực	Dãy An-đet	Miền đồng bằng	Sơn nguyên
Vị trí	Phía tây	Ở giữa	Phía đông
Đặc điểm	Cao trung bình 3000 - 5000 m, gồm nhiều dãy song song, hướng bắc nam, xen kẽ các cao nguyên, thung lũng	Gồm đồng bằng la-nốt, A-ma-dôn, Pam-pa và La Pla-ta	Gồm Sơn nguyên Bra-xin và sơn nguyên Guy-a-na

2. Đặc điểm dân cư xã hội Nam Mĩ

Vấn đề đô thị hóa

- Tốc độ đô thị hoá nhanh nhất thế giới. Tỉ lệ dân đô thị chiếm khoảng 80% số dân năm 2020.
- Ở một số nơi, quá trình đô thị hoá mang tính tự phát đã làm nảy sinh nhiều vấn đề như thất nghiệp, ô nhiễm môi trường, tệ nạn xã hội, tội phạm, ...
- Các đô thị trên 10 triệu dân trên bản đồ: Mê-hi-cô Xi-ti, Xao Pao-lô, Bu ê nốt Ai-rét, Ri-Ô đê Gia-nê-rô, Li-ma, Bô-gô-ta.

Nội dung ôn tập kiểm tra lại – Phân môn Lịch sử 7

NỘI DUNG 1: CÔNG CUỘC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ ĐẤT NƯỚC THỜI TRẦN (1226 – 1400)

1. Nhà Trần thành lập

- Cuối thế kỉ XII, nhà Lý suy yếu nên phải dựa vào thế lực họ Trần để duy trì quyền lực
- Năm 1224, Lý Chiêu Hoàng lên ngôi vua
- Năm 1226, Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho chồng là Trần Cảnh → nhà Trần thành lập

Đánh giá sự kiện: nhà Trần thành lập trong bối cảnh nhà Lý suy yếu, không thể cai trị, quản lý tốt đất nước → Sự thay đổi triều đại này là phù hợp, đảm bảo cho sự ổn định và phát triển về sau của đất nước ta

2. Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống Mông – Nguyên dưới thời Trần:

a. Nguyên nhân thắng lợi:

- Tinh thần yêu nước, đoàn kết toàn dân
- Nhà Trần đề ra kế sách đánh giặc đúng đắn, sáng tạo
- Sự lãnh đạo tài giỏi của các vua Trần cùng các danh tướng như Trần Quốc Tuấn, ...

b. Ý nghĩa lịch sử:

- Đập tan tham vọng, ý chí xâm lược của quân Mông – Nguyên, bảo vệ độc lập dân tộc
- Góp phần chặn đứng cuộc xâm lược của Mông – Nguyên với Nhật Bản và Đông Nam Á
- Khẳng định tinh thần quật cường của dân tộc; để lại nhiều bài học trong đấu tranh và bảo vệ Tổ quốc.

Tìm hiểu thêm:

- Phần “Nhân vật lịch sử” (trang 65/ sgk Lịch sử & Địa lí 7) và “Em có biết” (trang 72/ sgk LS & ĐL 7) → đánh giá nhân vật Trần Thủ Độ

NỘI DUNG 2: NHÀ HỒ VÀ CẢI CÁCH CỦA HỒ QUÝ LY

1. Nhà Hồ thành lập

- Cuối thế kỉ XIV, nhà Trần khủng hoảng, suy yếu
- Các cuộc khởi nghĩa nông dân nổ ra khắp nơi
- Năm 1400, Hồ Quý Ly phế truất vua Trần, lên làm vua, lập ra nhà Hồ.

2. Cải cách của Hồ Quý Ly: diễn ra trên mọi lĩnh vực:

- *Chính trị - hành chính:* cải tổ các đơn vị hành chính, tuyển chọn quan lại qua thi cử, dời đô
- *Kinh tế:* ban hành tiền giấy; chính sách hạn điền (hạn chế số ruộng) và chính sách thuế mới
- *Xã hội:* ban hành chính sách hạn nô (hạn chế số lượng nô tì)
- *Văn hóa – giáo dục:* buộc nhà sư dưới 50 tuổi phải hoàn tục; sửa đổi chế độ thi cử, học tập; dịch sách chữ Hán sang chữ Nôm → lĩnh vực có nhiều
- *Quân sự - quốc phòng:* chỉnh đốn quân đội; xây tuyến phòng thủ; chú trọng chế tạo vũ khí

TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Sự kiện nào đã đánh dấu sự thành lập nhà Trần?

- A. Vua Lý Huệ Tông xuất gia đi tu
- B. Trần Thủ Độ tiến hành lật đổ nhà Lý.
- C. Vua Lý Huệ Tông nhường ngôi cho Lý Chiêu Hoàng.
- D. Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho chồng là Trần Cảnh.

Câu 2. Sự kiện Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho Trần Cảnh vào năm 1226 đã đánh dấu điều gì?

- A. Nhà Lý suy yếu nghiêm trọng, họ Trần thâm tóm quyền lực.
- B. Vua Lý Chiêu Hoàng và Trần Thái Tông cùng trị vì đất nước.
- C. Nhà Lý phải dựa vào thế lực của họ Trần để duy trì quyền lực.
- D. Nhà Lý kết thúc năm 216 năm tồn tại, thời đại nhà Trần bắt đầu.

Câu 3. Chế độ Thái thượng hoàng được thực hiện vào:

- A. Thời Lý
- B. Thời Trần
- C. Thời Hồ
- D. Thời Lê sơ

Câu 4. Nhà Trần xây dựng và phát triển lực lượng quân đội theo chủ trương nào?

- A. Binh lính cốt đông đảo, không cần tinh nhuệ.
- B. Chỉ chú trọng xây dựng và phát triển thủy quân.
- C. Binh lính cốt tinh nhuệ, không cốt đông.
- D. Chỉ chú trọng trang bị các loại vũ khí hiện đại.

Câu 5. Dưới thời Trần, buôn bán với nước ngoài được đẩy mạnh qua:

- A. Cảng Vân Đồn (Quảng Ninh)
- B. Cảng Hội Thống (Hà Tĩnh)
- C. Cảng Hội Triều (Thanh Hóa)
- D. Cả A, B và C

Câu 6. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chính sách phục hồi và phát triển nông nghiệp của nhà Trần?

- A. Đặt các chức quan nông nghiệp.
- B. Khuyến khích khai hoang.
- C. Chú trọng thủy lợi.
- D. Cả A, B và C

Câu 7. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng chính sách phục hồi và phát triển nông nghiệp của nhà Trần?

- A. Cho phép tự ý giết mổ trâu, bò.
- B. Khuyến khích khai hoang.
- C. Chú trọng thủy lợi.
- D. Đặt các chức quan nông nghiệp.

Câu 8. Dưới thời Trần, kinh đô Thăng Long trở thành trung tâm sản xuất và buôn bán lớn nhất nước ta, với

- A. 36 phường sản xuất.
- B. 63 phường sản xuất.
- C. 61 phường sản xuất.
- D. 16 phường sản xuất.

Câu 9. Triều đại nhà Hồ được thành lập vào năm:

- A. 1009
- B. 1226
- C. 1248
- D. 1400

Câu 10. Nhà Hồ được thành lập trong hoàn cảnh:

- A. Nhà Trần khủng hoảng, suy yếu
- B. Các cuộc khởi nghĩa nông dân nổi ra
- C. Hồ Quý Ly phế truất vua Trần
- D. Cả A, B và C

Câu 11. Trong cải cách của Hồ Quý Ly, chính sách nào sau đây thể hiện trên lĩnh vực xã hội?

- A. Chính sách hạn nô
- B. Tuyển chọn quan lại qua thi cử
- C. Ban hành tiền giấy
- D. Cải tổ hàng ngũ võ quan

Câu 12. Trong cải cách của Hồ Quý Ly, chính sách nào sau đây thể hiện trên lĩnh vực kinh tế?

- A. Tuyển chọn quan lại qua thi cử
- B. Ban hành tiền giấy
- C. Chính sách hạn nô
- D. Cải tổ hàng ngũ võ quan

Câu 13. Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng những cải cách của Hồ Quý Ly về kinh tế:

- A. Chính sách hạn điền
- B. Chính sách hạn nô
- C. Chính sách thuế mới
- D. Ban hành tiền giấy

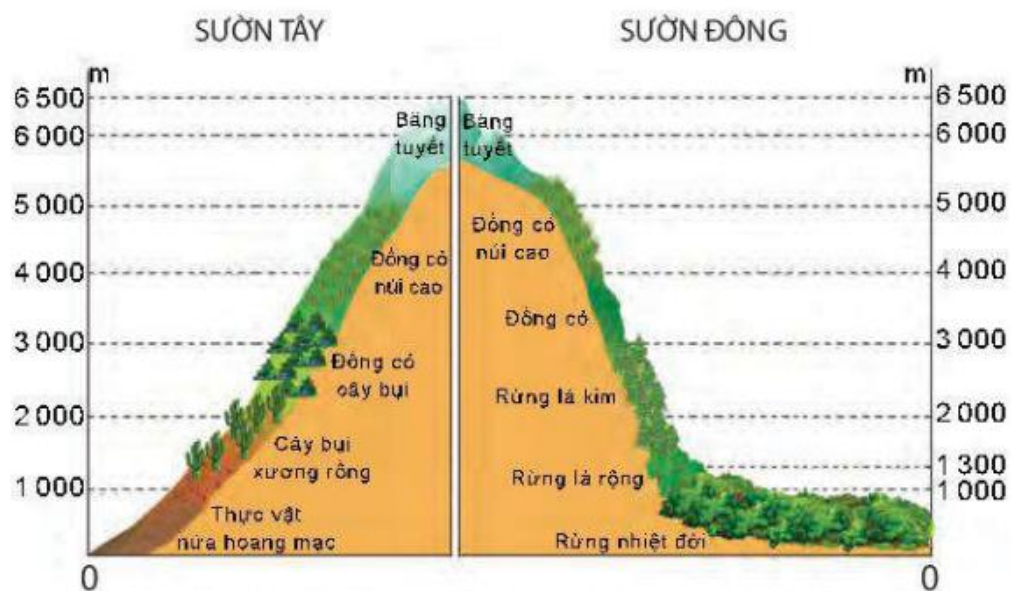
Câu 14. Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng những cải cách của Hồ Quý Ly về văn hóa, giáo dục:

- A. Chính sách hạn nô
- B. Dịch sách chữ Hán sang chữ Nôm

- C. Sửa đổi chế độ thi cử, học tập
- Câu 15.** Trong cải cách của Hồ Quý Ly, lĩnh vực cải cách có nhiều tiến bộ, mang tính dân tộc là:
- A. Chính trị - hành chính
- B. Kinh tế - xã hội
- C. Văn hóa – giáo dục
- D. Quân sự - quốc phòng
- Câu 16.** Các chính sách và biện pháp cải cách của Hồ Quý Ly được thực hiện
- A. Trên mọi lĩnh vực
- B. Trên lĩnh vực kinh tế - xã hội
- C. Trên lĩnh vực văn hóa - giáo dục
- D. Trên lĩnh vực chính trị - hành chính

PHẦN ĐỊA LÍ

- Câu 1.** Châu Mĩ kéo dài từ vùng cực Bắc đến:
- A. Chí tuyến Bắc.
- B. Chí tuyến Nam.
- C. Xích đạo
- D. Vùng cực Nam.
- Câu 2.** Châu Mĩ là châu lục nằm hoàn toàn ở bán cầu nào?
- A. Bán cầu Bắc.
- B. Bán cầu Nam.
- C. Bán cầu Tây.
- D. Bán cầu Đông.
- Câu 3.** Châu Mĩ được hợp thành bởi lục địa Bắc Mĩ và lục địa:
- A. Trung Mĩ.
- B. Nam Mĩ .
- C. Phi.
- D. Á Âu.
- Câu 4.** Châu Mĩ được hợp thành bởi bao nhiêu lục địa?
- A. 2 lục địa.
- B. 3 lục địa .
- C. 4 lục địa.
- D. Tất cả đều sai.
- Câu 5.** Địa hình Bắc Mĩ gồm 3 bộ phận là miền đồng bằng, dãy A-pa-lát và:
- A. Dãy An-đét.
- B. Hệ thống Coóc-đi-e.
- C. Các sơn nguyên.
- D. Tất cả đều sai.
- Câu 6.** Địa hình Bắc Mĩ gồm 3 bộ phận là hệ thống Coóc-đi-e, miền đồng bằng và:
- A. Dãy An-đét.
- B. Dãy A-pa-lát .
- C. Các sơn nguyên.
- D. Tất cả đều sai.
- Câu 7.** Khí hậu Bắc Mĩ phân hóa đa dạng theo chiều:
- A. Bắc-Nam .
- B. Tây-Đông.
- C. Theo độ cao.
- D. Tất cả đều đúng.
- Câu 8.** Khí hậu Bắc Mĩ phân hóa đa dạng theo độ cao thể hiện rõ nhất là ở:
- A. An-đét .
- B. Coóc-đi-e.
- C. A-pa-lát.
- D. Miền đồng bằng.
- Câu 9.** Khu vực địa hình có độ cao lớn nhất ở Nam Mĩ là:
- A. Dãy Coóc-đi-e.
- B. Dãy An-đét.
- C. Dãy A-pa-lát.
- D. Dãy Hi-ma-lay-a
- Câu 10.** Địa hình Nam Mĩ được chia thành bao nhiêu bộ phận?
- A. 3 bộ phận.
- B. 4 bộ phận.
- C. 5 bộ phận.
- D. 6 bộ phận.
- Câu 11.** Đô thị hóa ở Nam Mĩ có tốc độ:
- A. Nhanh nhất thế giới.
- B. Nhanh thứ hai thế giới.
- C. Chậm nhất thế giới
- D. Tất cả đều sai.
- Câu 12.** Đô thị hóa ở Nam Mĩ có đặc điểm:
- A. Có tốc độ đô thị hóa nhanh nhất thế giới.
- B. Chủ yếu là đô thị hóa tự phát.
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Cả A và B đều sai.
- Câu 13.** Các đô thị lớn ở Bắc Mĩ thường tập trung ở phía nam hệ thống Ngũ Hồ và:
- A. Ven Bắc Băng Dương.
- B. Ven Đại Tây Dương.
- C. Sâu trong nội địa.
- D. Tất cả đều đúng.
- Câu 14.** Các đô thị lớn ở Bắc Mĩ thường tập trung ở:
- A. Phía nam hệ thống Ngũ Hồ.
- B. Ven Đại Tây Dương.
- C. Cả A và B đều đúng.
- D. Cả A và B đều.
- Câu 15.** Rừng nhiệt đới A-ma-dôn có đặc điểm:
- A. Lớn nhất thế giới.
- B. Có 5 đến 6 tầng.
- C. Động thực vật đa dạng.
- D. Tất cả đều đúng.
- Câu 16.** Rừng nhiệt đới A-ma-dôn là rừng nhiệt đới có diện tích:
- A. Lớn nhất thế giới.
- B. Lớn thứ hai thế giới.
- C. Lớn thứ ba thế giới.
- D. Lớn thứ tư thế giới.



Hình 16.3. Các đai thực vật theo chiều cao của dãy An-đét thuộc Pê-ru (Peru)

Sườn tây		Sườn đông	
Độ cao	Đai thực vật	Độ cao	Đai thực vật